

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 5 năm 2021

Số 359^{*} - CV/BTGTU

Đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 110 năm
Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước
(05/6/1911 - 05/6/2021)

Kính gửi: - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Báo Đắk Lắk,
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh,
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
đảng ủy trực thuộc.

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐẮK LẮK	
ĐẾN	Số: 4438
	Ngày: 31/5/2021
Chuyên:	
Số và ký hiệu ES:	

Thực hiện Công văn số 557-CV/BTGTW, ngày 19/5/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền về sự kiện trên, cụ thể:

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo tổ chức sáng tác và quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật ca ngợi về Bác Hồ, về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về gương “người tốt”, “việc tốt” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là những tác phẩm có giá trị cao, tạo sức lan tỏa trong xã hội.

- Hưởng ứng tích cực Cuộc thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan về sự kiện Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan trên các tuyến đường thành phố Buôn Ma Thuột được phân cấp quản lý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền về sự kiện trên các phương tiện thông tin đại chúng; theo dõi, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc đăng tải, phổ biến thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc sự kiện lịch sử, phủ nhận vai trò, giá trị, ý nghĩa lịch sử của sự kiện Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, cũng như cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng Hồ Chí Minh đối với lịch sử và dân tộc Việt Nam.

3. Báo Đắc Lắc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Mở chuyên trang, chuyên mục; tăng cường bài viết, phóng sự, diễn đàn để tuyên truyền, làm rõ: Ý nghĩa lớn lao của sự kiện Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước và trở về trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam; khẳng định con đường cách mạng Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” là đúng đắn, sáng tạo; tôn vinh, tri ân sâu sắc những công hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế; khẳng định sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta; đấu tranh, phản bác những thông tin, luận điệu, xuyên tạc về thân thế, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tuyên truyền kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” ở các cấp, ngành, địa phương; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Riêng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, ngoài thực hiện các nội dung trên, chuẩn bị điều kiện để tiếp sóng, phát sóng phim tài liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Đài Truyền hình Việt Nam (theo Kế hoạch của Đài Truyền hình Việt Nam).

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Tham mưu cấp ủy chỉ đạo và tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 - 05/6/2021) bằng nhiều hình thức thiết thực, phù hợp, kết hợp với tuyên truyền kết quả 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII; tuyên truyền Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kết quả Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

(Gửi kèm Đề cương tuyên truyền)

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- T26 Đà Nẵng,
- Thường trực Tỉnh ủy
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

báo cáo



Nguyễn Cảnh



**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM
110 NĂM NGÀY BÁC HỒ RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC
(05/6/1911 - 05/6/2021)**

I- KHÁI QUÁT THÂN THỂ, SỰ NGHIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, khi đi học tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, sau đổi tên Hồ Chí Minh) sinh ngày 19/5/1890, tại làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên trong tình cảnh đất nước ta bị thực dân Pháp xâm lược. Các phong trào vũ trang kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta nổi lên mạnh mẽ trong cả nước, tiêu biểu như: Trương Định, Nguyễn Trung Trực... ở Nam Bộ; Trần Tấn, Đặng Như Mai, Nguyễn Xuân Ôn, Phan Đình Phùng... ở miền Trung; Nguyễn Thiện Thuật, Nguyễn Quang Bích... ở miền Bắc. Tuy nhiên, do chưa có một đường lối kháng chiến rõ ràng, lại dựa trên ý thức hệ phong kiến, nên các phong trào trên đều thất bại. Phong trào yêu nước chống thực dân Pháp của nhân dân ta chuyển dần sang xu hướng dân chủ tư sản với sự xuất hiện của các phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, Duy Tân của Phan Chu Trinh... nhưng cũng lần lượt thất bại.

Chứng kiến sự bóc lột, đày đọa nhân dân ta hết sức tàn bạo của thực dân Pháp; những điều tai nghe, mắt thấy về sự hy sinh xương máu to lớn của nhân dân ta nhưng không đạt mục đích giải phóng dân tộc ta khỏi ách nô lệ đã để lại trong tư tưởng Hồ Chí Minh những ấn tượng sâu sắc, những nguyên nhân thành bại, nung nấu lòng căm thù và thôi thúc Người đi tìm đường cứu nước. Hồ Chí Minh không “Đông Du” theo lời khuyên của các bậc tiền bối mà chọn con đường “Tây Du” sang “mẫu quốc” và các nước đế quốc khác để “xem họ làm như thế nào để trở về giúp đồng bào”.

Khoảng đầu tháng 9/1910, trên đường từ Quy Nhơn vào Sài Gòn, tìm cách đi sang Pháp và các nước phương Tây “xem họ làm như thế nào để trở về giúp đồng bào”, Nguyễn Tất Thành (tên của Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc bấy giờ) dừng chân ở Phan Thiết. Người xin dạy học tại Trường Dục Thanh, một trường tư thục do các ông Nguyễn Trọng Lợi và Nguyễn Quý Anh (con trai cụ Nguyễn Thông, một nhân sĩ yêu nước) thành lập năm 1907. Từ giữa tháng 9/1910 đến tháng 2/1911, Nguyễn Tất Thành dạy học ở Trường Dục Thanh (Phan Thiết - Bình Thuận).

Những ngày ở Phan Thiết, Nguyễn Tất Thành đã suy nghĩ về con đường Phan Châu Trinh vạch ra và đang được một số người có tâm huyết thực hiện: mở Liên Thành Thương quán, phát triển kinh tế để “hậu dân sinh”, lập Liên Thành Thư xã và trường Dục Thanh để “khai dân trí”, đi diễn thuyết cổ động đồng bào để “chấn dân khí”. Nguyễn Tất Thành khâm phục lòng yêu nước của Phan Châu Trinh nhưng chưa hoàn toàn tán thành đường lối của ông.

Nguyễn Tất Thành quyết chí tìm cách ra nước ngoài, xem thế giới làm như thế nào rồi sẽ trở về giúp đồng bào. Trước mắt, với anh vẫn là con đường học hỏi. Đầu tháng 2/1911, thầy giáo Nguyễn Tất Thành rời Phan Thiết vào Sài Gòn. Anh ở tạm trụ sở các chi nhánh của Liên Thành công ty đặt tại Sài Gòn, như nhà số 3,

đường Tổng đốc Phương (nay là số 5, đường Châu Văn Liêm); nhà số 128, Khánh Hội,...

Lần đầu tiên vào Sài Gòn, Nguyễn Tất Thành thấy thêm những điều mới lạ, nhất là những cảnh ăn chơi xa hoa dành riêng cho người Pháp, còn người Việt Nam đa số rách rưới, lam lũ, làm đủ các nghề nặng nhọc, kéo xe, bốc vác, ... sống chui rúc trong những túp nhà lụp xụp, tối tăm. Ở đất thuộc địa này, Nguyễn Tất Thành càng thấy rõ hơn sự đối lập giữa hai cảnh sống của bọn thực dân và những người lao động mất nước. Anh đi vào xóm thợ, làm quen với những thanh niên cùng lứa tuổi đang làm thợ hay học nghề ở Trường kỹ nghệ thực hành (École pratique d'industrie), Trường đào tạo thợ máy Á Đông ở Sài Gòn (École des mécaniciens asiatiques de Saigon); anh cũng làm quen với những hiệu giặt là ở gần cảng Nhà Rồng, chuyên giặt quần áo cho các thủy thủ trên tàu của Pháp để xin việc làm trên tàu và tìm cách thực hiện chuyến đi xa.

Ngày 3/6/1911, Nguyễn tất Thành, với tên mới là Văn Ba, được thuyền trưởng tàu Amiran Latusơ Torêvin (Amiral Latouche Tréville) của hãng Sácgiơ Rêuyni (Chargeurs Réunis) nhận vào phụ bếp trên tàu.

Ngày 5/6/1911, tàu Amiran Latusơ Torêvin rời bến cảng Sài Gòn đi Mácxây (Marseille), mang theo một người thanh niên Việt Nam đầy lòng yêu nước, thương dân, ôm ấp một hoài bão lớn lao: tìm hiểu nền văn minh của thế giới, ra sức học hỏi để trở về giúp nước.

Ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành làm nhiều nghề, tham gia cuộc vận động cách mạng của nhân dân nhiều nước, đồng thời không ngừng đấu tranh cho độc lập tự do của dân tộc mình. Ngày 18/6/1919, với tên gọi Nguyễn Ái Quốc, Người đã thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Vécxây (Versailles) bản yêu sách, đòi Chính phủ các nước họp Hội nghị phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Năm 1920, tại Đại hội Tua, Người đã tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1921, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa Pháp; năm 1922 xuất bản tờ báo Người cùng khổ ở Pháp. Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham gia Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam. Năm 1925, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức châu Á; xuất bản cuốn sách nổi tiếng Bản án chế độ thực dân Pháp...

Sau gần mười năm tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã đi đến nhiều châu lục, tiến hành khảo sát chủ nghĩa thực dân, đế quốc ở các nước tư bản chủ yếu và nhiều nước thuộc địa của chúng. Sớm nhận thức được xu hướng phát triển của thời đại, Nguyễn Ái Quốc là người Việt Nam đầu tiên ủng hộ Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin con đường giải phóng của giai cấp công nhân và nhân dân các nước thuộc địa. Người nói: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản".

Để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng của những người cộng sản Việt Nam, năm 1925, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu

(Trung Quốc) và tổ chức Cộng sản Đoàn làm nòng cốt, đào tạo cán bộ cộng sản để lãnh đạo Hội và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Năm 1929, nhiều tổ chức cộng sản đã ra đời ở Việt Nam: Đông Dương Cộng sản Đảng; An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị thống nhất ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Ngày 3/2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

Từ năm 1930 - 1940, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp giải phóng của dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức khác trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ.

Năm 1941, Người về nước triệu tập Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Việt Nam độc lập đồng minh Hội (Việt Minh), tổ chức lực lượng vũ trang giải phóng, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa từng phần và tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đập tan âm mưu đen tối của các thế lực thù địch, phản động, bảo vệ và giữ vững chính quyền cách mạng.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành thắng lợi vẻ vang, kết thúc bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu” (1954).

Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo nhân dân ta thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối đúng đắn lãnh đạo cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân Việt Nam chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ; lãnh đạo sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh mất ngày 2/9/1969, hưởng thọ 79 tuổi.

Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng vĩ đại. Dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1990), tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp quốc (UNESCO) đã phong tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh danh hiệu: “Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam”.

II- CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, NHÀ VĂN HÓA KIẾT XUẤT VIỆT NAM

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

Năm 1930, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đánh dấu một bước ngoặt lịch sử của cách mạng nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam từ miền xuôi đến miền ngược, từ Bắc chí Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh của toàn dân tộc làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông, dân chủ đầu tiên ở Đông Nam Á. Ngày 2/9/1945, thay mặt Chính phủ cách mạng lâm thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, trịnh trọng tuyên bố trước quốc dân đồng bào và toàn thế giới “Nước Việt Nam có quyền được hưởng tự do và độc lập, và thật sự đã trở thành một nước tự do độc lập”. Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của nước ta cùng một lúc phải đối mặt với “giặc đói”, “giặc dốt”, “giặc ngoại xâm”. Trong điều kiện cực kỳ khó khăn, phức tạp, thù trong, giặc ngoài “ngàn cân treo sợi tóc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối, chiến lược, sách lược lãnh đạo toàn dân tộc, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua cơn hiểm nghèo, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng toàn Đảng xây dựng đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc”; “thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược”; lãnh đạo nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tâm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì một thế giới hòa bình, các dân tộc được tự do và bình đẳng, con người được sống hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng; không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng; công hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, kiên cường và vô cùng trong sáng, suốt đời chiến đấu cho công bằng, hòa bình và tiến bộ của các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

Thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”, Đảng ta kiên định những quan điểm có tính

nguyên tắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước yêu cầu mới: kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo nhân dân tiên hành sự nghiệp đổi mới đất nước. Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta đặc biệt coi trọng việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Đổi mới vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới; phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Sau hơn 20 năm đổi mới, đất nước ta đã có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thắng lợi to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn. Hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản. Kinh tế tăng trưởng khá nhanh; sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh. Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững. Trong quan hệ đối ngoại, Đảng ta đã xác định đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế. Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực. Vị thế của nước ta trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước. Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử đó chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn và sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Di chúc thiêng liêng và tấm gương đạo đức sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thử thách tiến lên giành những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Nhà văn hoá kiệt xuất Việt Nam

Những năm tháng hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Người viết sách, báo bằng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga... tiếp thu tinh hoa văn hoá phương Tây đặc biệt là tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, đỉnh cao tư tưởng nhân văn của nhân loại, nhờ đó đã kết tinh ở Người những giá trị văn hoá vừa dân tộc, vừa hiện đại. Hồ Chí Minh làm thơ chữ Hán. Văn thơ chữ Hán của Người đạt đến trình độ của bậc Hán học. Người tiếp thu tinh hoa của Nho giáo, Phật giáo... kế thừa truyền thống văn hoá phương Đông. Hồ Chí Minh đã vận dụng, phát triển và làm phong phú chủ nghĩa Mác - Lênin trên một loạt vấn đề phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh nhận rõ ý nghĩa lớn lao và vị trí đặc biệt quan trọng của văn hoá, Người chỉ rõ: “Văn hoá soi đường quốc dân đi”.

Hồ Chí Minh là chiến sĩ tiên phong của nền văn học - nghệ thuật, báo chí cách mạng, đấu tranh không mệt mỏi cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cho công bằng, lẽ phải trên trái đất. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Người cuộc Cách mạng

Tháng Tám năm 1945 của nhân dân ta đã thành công, giành lại độc lập cho dân tộc, đồng thời cũng đã trả lại vị trí xứng đáng cho văn hoá Việt Nam, mở ra một thời đại mới cho nền văn hoá dân tộc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội của dân tộc Việt Nam, đã trở thành văn hoá dân tộc. Sự đóng góp của Hồ Chí Minh về văn hoá không chỉ ở phương diện lý luận mà còn thấm đượm trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người, tỏa sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hoá Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Hồ Chí Minh quan niệm: “Ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức”. Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kỳ được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Đó là một nhân sinh quan, một triết lý sống rất nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cả cuộc đời cách mạng gần sáu mươi năm Người đã chiến đấu chống áp bức bất công, đem lại cuộc sống ấm no cho nhân dân, cho dân tộc, mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà tư tưởng lỗi lạc, mà còn là nhà hoạt động thực tiễn xuất sắc; không chỉ là một chính trị gia vĩ đại, mà còn là một nhà văn hoá kiệt xuất.

Các nhà nghiên cứu trong nước và thế giới đã và đang bàn đến văn hoá chính trị Hồ Chí Minh, văn hoá đạo đức Hồ Chí Minh. Thế giới có nhiều thay đổi và có nhiều đổi thay trong thế giới. Nhưng vẫn còn vẹn nguyên những giá trị không hề thay đổi. Trong những giá trị trường tồn đó có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Đó là: nhân đạo và hoà bình; Tổ quốc và nhân loại; dân chủ và nhân văn; tự do và hạnh phúc; tinh thần yêu nước và chủ nghĩa dân tộc chân chính; đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên Hợp quốc (UNESCO) đã công nhận Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hoá kiệt xuất Việt Nam”.

III- TIẾP TỤC THỰC HIỆN NHỮNG TƯ TƯỞNG VĨ ĐẠI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI

1. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người đã cống hiến một tài sản tinh thần to lớn cho dân tộc ta, đó là tư tưởng Hồ Chí Minh và đạo đức Hồ Chí Minh. Khi bàn về chủ nghĩa Mác - Lênin, Người khẳng định: Cách mạng Việt Nam “trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt... Bây giờ học

thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”; chủ nghĩa Lênin là “cái cảm nang thần kỳ”, “là kim chỉ nam”, “là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng”.

Là học trò của C.Mác và V.I.Lênin, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam giành thắng lợi to lớn. Nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu, đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển, vững bước đi lên con đường xã hội chủ nghĩa, vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, đang phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ, vững bước dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, tiến hành công cuộc đổi mới, chủ động hội nhập quốc tế, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã và đang bị các thế lực thù địch, phản cách mạng, phản tiến bộ điên cuồng chống phá bằng nhiều thủ đoạn nhằm phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Nhưng chính sự chống phá, xuyên tạc điên cuồng của các thế lực thù địch đối với tư tưởng C.Mác, V.I. Lênin, Hồ Chí Minh đã chứng tỏ sức sống trường tồn, tinh thần khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, làm cơ sở quy tụ, xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân tộc. Đó là cơ sở vững chắc để Đảng ta lãnh đạo toàn dân tộc tiến lên giành những thắng lợi to lớn hơn.

Các cấp uỷ đảng cần tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào cũng luôn kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm tốt công tác tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên hiểu rõ âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, kiên quyết bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Trước đây, khi còn Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa thế giới thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dường như không có gì phải bàn, nó mặc nhiên coi như đã được khẳng định. Nhưng từ sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và nhiều nước Đông Âu sụp đổ, cách mạng thế giới lâm vào thoái trào thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội lại được đặt ra và trở thành tâm điểm thu hút mọi sự bàn thảo, thậm chí tranh luận gay gắt. Các thế lực chống cộng, cơ hội chính trị thì hí hửng, vui mừng, thừa cơ dấn tới để xuyên tạc, chống phá. Trong hàng ngũ cách mạng cũng có người bi quan, dao động, nghi ngờ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa xã hội, quy kết nguyên nhân tan rã của Liên Xô và một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là do sai lầm của chủ nghĩa Mác-Lênin và sự lựa chọn con

đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ đó họ cho rằng chúng ta đã chọn đường sai, cần phải đi con đường khác. Có người còn phụ họa với các luận điệu thù địch, công kích, bài bác chủ nghĩa xã hội, ca ngợi một chiều chủ nghĩa tư bản. Thậm chí có người còn sám hối về một thời đã tin theo chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường xã hội chủ nghĩa! Thực tế có phải như vậy không? Thực tế có phải hiện nay chủ nghĩa tư bản, kể cả những nước tư bản chủ nghĩa già đời vẫn đang phát triển tốt đẹp không? Có phải Việt Nam chúng ta đã chọn con đường đi sai không?¹

Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu đã bộc lộ sâu sắc những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hoá ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa. Các nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, phong trào cộng sản và cánh tả, các nước đang phát triển đang phải tiến hành cuộc đấu tranh chống nghèo nàn, lạc hậu trong hoàn cảnh rất khó khăn, phức tạp, nhưng sẽ có những bước tiến mới. Theo quy luật tiến hoá của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Dưới ngọn cờ của một đảng mác xít chân chính, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin, hơn 90 năm qua Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, liên tục giành những kỳ tích vẻ vang, mở ra thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh - thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử dân tộc.

Cho đến nay, mặc dù vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, nhưng chúng ta đã hình thành nhận thức tổng quát: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.²

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cần quán triệt sâu sắc bài học lớn của Đảng: Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội sẽ tạo tiền đề vững chắc để đất nước ta phát triển kinh tế - xã hội nhanh và hài hòa hơn. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại. Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ quang vinh mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại là trách nhiệm của thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau.

3. Thấm nhuần tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, nâng cao phẩm chất, trí tuệ của Đảng, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch vững mạnh

¹ "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam." Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

² "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam." Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền. Năng lực cầm quyền của Đảng là sự tổng hoà trình độ, khả năng, bản lĩnh chính trị để giải quyết các nhu cầu, nhiệm vụ do tình hình đất nước và thế giới đặt ra, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu: xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa phồn vinh, góp phần xứng đáng vào phong trào hòa bình, tiến bộ của nhân dân thế giới.

Trước yêu cầu của tình hình cách mạng mới, trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào Đảng cũng phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Đảng phải nâng tầm trí tuệ, nắm chắc yêu cầu thực tiễn, tình hình trong nước và quốc tế, để hoàn thiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Trong công tác hoạch định đường lối phải quán triệt tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, xuất phát từ lợi ích của nhân dân, của đất nước; làm tốt công tác dự báo, chú trọng giải quyết những vấn đề nảy sinh, kịp thời nghiên cứu tổng kết, bổ sung, phát triển Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng.

Các tổ chức đảng phải đặc biệt chăm lo củng cố, xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thật sự phát huy dân chủ, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết thống nhất, gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. Tạo điều kiện để đảng viên công tác, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng; khắc phục và phòng ngừa sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Triển khai thực hiện tốt Quy chế Dân vận trong hệ thống chính trị; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác vận động nhân dân. Cán bộ chủ chốt cấp ủy đảng phải thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, chủ động nắm bắt, đánh giá, dự báo diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và có biện pháp giải quyết kịp thời.

Mỗi cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, trong sáng về đạo đức, lối sống, có sức chiến đấu cao, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; có trách nhiệm trực tiếp làm công tác tư tưởng; có tinh thần cảnh giác, chủ động chống nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy mạnh chống tham nhũng, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác; đấu tranh chống diễn biến hòa bình, các luận điệu xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân.

4. Giải quyết tốt mối quan hệ: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ

Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ là nội dung gắn kết trong một chỉnh thể thống nhất, hình thành cơ chế vận hành của chế độ chính trị nước ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân

tộc. Đảng ta là Đảng cầm quyền. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là sự gắn bó máu thịt với nhân dân. Đảng cầm quyền, nhưng nhân dân là chủ. Đảng cầm quyền lấy nhân dân làm gốc. Đảng cầm quyền để nhân dân làm chủ. Đảng viên lãnh đạo nhân dân, là “công bộc” của nhân dân. Những chức danh cán bộ trong bộ máy Nhà nước do nhân dân bầu ra thì quyền lực vẫn thuộc về nhân dân, nhân dân ủy thác quyền lực đó cho những chức danh cụ thể. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất không lường được đối với vận mệnh của đất nước.

Đảng cầm quyền và lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách, chủ trương công tác; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể. Đảng không làm thay công việc của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

Nhà nước ta là Nhà nước Pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thể hiện ý chí, quyền lực của nhân dân, trên cơ sở liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Nhà nước định ra luật pháp và tổ chức, quản lý xã hội bằng pháp luật; giữ nghiêm kỷ cương xã hội. Nhà nước gắn bó chặt chẽ với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân. Tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương. Nhà nước Việt Nam thống nhất các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền đó.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã đánh thắng kẻ thù xâm lược giành chính quyền về tay nhân dân và độc lập, tự do cho dân tộc. Sự nghiệp cách mạng là của toàn dân. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Trong các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Đảng và Nhà nước ta đều đặc biệt quan tâm đến chiến lược phát triển con người, coi con người là trung tâm của chiến lược phát triển: Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân. Chăm lo xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa; có tinh thần quốc tế chân chính. Xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

Trong sự nghiệp đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam thật sự là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Các cấp ủy các cấp quán triệt và thực hiện tốt quan điểm: Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân, mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân; cán bộ, công chức thật sự là công bộc của nhân dân. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hệ thống hành chính Nhà nước và trong toàn xã hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất tốt, tận tụy phục vụ nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao. Nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân. Có cơ chế cụ thể để nhân dân thực hiện trên thực tế quyền làm chủ trực tiếp. Thực hiện tốt hơn Quy chế dân chủ và Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành động vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để gây rối; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức. Quan tâm hơn nữa việc chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam ký kết. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách lập pháp, tư pháp và quy trình xây dựng pháp luật, nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật; hoàn thiện bộ máy Nhà nước, tạo bước chuyển mạnh về cải cách hành chính nhất là thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, sinh hoạt của nhân dân.

Để phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khơi dậy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, phải thực hiện đổi mới toàn diện và đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội với lộ trình và bước đi thích hợp, tập trung mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương và tạo cơ chế để nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ và phát huy sức sáng tạo của mình.

Các cấp ủy các cấp cần quán triệt và thực hiện tốt quan điểm: coi trọng công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cả về phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước đáp ứng nhiệm vụ trước yêu cầu mới. Mọi cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân từ Trung ương đến cơ sở và từng đảng viên phải gương mẫu thực hiện và trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng và của nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; cổ vũ phong trào tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng... Coi trọng chiến lược con người: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển”; “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam”; “Chính sách xã hội đúng đắn, công bằng vì con người là động lực mạnh mẽ phát huy mọi năng lực sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “Hình thành một cộng đồng xã hội văn minh, trong đó các giai cấp, các tầng lớp dân cư đoàn kết, bình đẳng nghĩa vụ và quyền lợi”.

Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ là cơ sở để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nhanh, bền vững vì mục tiêu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

5. Phát huy tinh cảm quốc tế trong sáng, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế

Đảng ta ngay từ khi ra đời đã giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta. Từ sau khi phá bỏ chính sách bao vây, cấm vận của Mỹ và một số nước khác, Việt Nam đã tham gia hội nhập quốc tế trên nhiều lĩnh vực, mở rộng quan hệ ngoại giao với trên 180 nước, quan hệ kinh tế thương mại với trên 200 nước và vùng lãnh thổ; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, trong những năm qua, vị thế của Việt Nam đã không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế; tham gia có trách nhiệm các Hiệp định song phương, đa phương; tích cực tham gia giải quyết những vấn đề biên giới, lãnh thổ, biển, đảo với các nước liên quan, góp phần giữ vững môi trường hòa bình khu vực và thế giới. Việc Việt Nam được chọn là quốc gia duy nhất của khu vực châu Á-Thái Bình Dương ứng cử vào Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021 một lần nữa khẳng định điều này.

IV- ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

1. Những kết quả đạt được

Sau 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị khóa XII, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo sâu sắc; có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc triển khai thực hiện, qua đó tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức rèn luyện tu dưỡng về đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; ngày càng xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước. Việc nhân rộng điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã tạo sức lan tỏa rộng khắp trong toàn Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân.

1.1. Kết quả công tác tuyên truyền

Đến nay, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã sản xuất, phát sóng hàng trăm tin, bài, phóng sự trên hệ thống phát thanh, truyền hình³; chú trọng tuyên truyền, phản ánh việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); tuyên truyền các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, những mô hình, điển hình tiêu biểu ở các cấp, nhất là ở vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số để nhân rộng, lan tỏa. Báo Đắk Lắk đã đăng hơn 2.600 tin, bài, với nhiều bài viết được phân tích sâu sắc, ý nghĩa về việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại các địa phương, đơn vị, những tấm gương điển hình tiêu biểu...

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng bộ trực thuộc tập trung các hoạt động tuyên truyền trực quan; đồng thời xây dựng các chuyên mục, tin bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và truyền hình của huyện, thị xã, thành phố, gắn

³ Về phát thanh: Sản xuất, phát sóng chuyên mục “Đảng và cuộc sống” với thời lượng 15 phút/chương trình/tuần, phát sóng 3 lần/tuần, đạt 195 giờ/5 năm. Về truyền hình: Sản xuất, phát sóng chuyên mục “Đảng và cuộc sống” với thời lượng 15 phút/chương trình/tuần, phát sóng 3 lần/tuần, đạt 195 giờ/5 năm.

với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua, các cuộc vận động và kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh.

- Thông báo nội bộ và Thông tin cơ sở của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên đăng tin, bài về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục biểu dương gương người tốt việc tốt, điển hình tiêu biểu, những cách làm hay, sáng tạo trong học tập và làm theo Bác.

- Ngoài ra, công tác tuyên truyền, cổ động trực quan được chú trọng, tiến hành treo pano, băng rôn, khẩu hiệu trên các trục đường khu vực trung tâm hành chính, cơ quan, đơn vị, trường học; lồng ghép vào các chương trình văn hóa, văn nghệ để tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các tổ chức chính trị - xã hội tích cực phổ biến, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, nội dung các chuyên đề trong các buổi sinh hoạt, lồng ghép đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác vào các chương trình rèn luyện, các phong trào thi đua của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức các hoạt động sôi nổi, thiết thực, ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm ngày sinh của Bác, ngày truyền thống ngành, tiêu biểu: Sinh hoạt chuyên đề: “Nhận diện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và giải pháp phòng, chống”; “Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu người đứng đầu; tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; lấy sự hài lòng của nhân dân làm tiêu chí đánh giá” (*Thị ủy Buôn Hồ*); sinh hoạt chính trị kỷ niệm 73 năm Ngày truyền thống CAND Việt Nam và 13 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc; Cuộc thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về Công an nhân dân (*Công an tỉnh*); Hội thi tìm hiểu, tuyên truyền tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong lực lượng vũ trang tỉnh; Cuộc thi tìm hiểu 75 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Đắk Lắk (23/9/1945-23/9/2020) (*Quân sự tỉnh*); “Mỗi ngày một lời Bác Hồ dạy” (*Bộ đội Biên phòng tỉnh*); Cuộc thi tìm hiểu Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4, 5, 6 (khoá XII) và các nghị quyết, chương trình của Ban Thường vụ Thành ủy (*Thành ủy Buôn Ma Thuột*); Hội thi bí thư chi bộ giỏi năm 2018 (*Huyện ủy Krông Bông*); Cuộc thi viết và thuyết trình về tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cấp tỉnh năm 2018 (*Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh*); Cuộc thi “Tuổi trẻ Đắk Lắk hành trình theo chân Bác” (*Tỉnh Đoàn*)... Toàn tỉnh tổ chức được 105 lớp nói chuyện chuyên đề về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” thu hút hơn 17.268 lượt học sinh, sinh viên tham gia. phát hành 1.100 cuốn “Tuyển tập những bài viết tiêu biểu về tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Cuộc thi “Viết và thuyết trình về tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với hàng ngàn bài dự thi của giáo viên và học sinh ở cấp cơ sở, 462 bài dự thi cấp tỉnh;

Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thu hút được 24.217 cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia; Cuộc thi “Viết và thuyết trình về tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với hàng ngàn bài dự thi của giáo viên và học sinh ở cấp cơ sở, 462 bài dự thi cấp tỉnh; Cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi – Thiếu nhi với Bác Hồ” với kết quả có 295.771 học sinh tham gia dự thi; Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thu hút được 10.885 lượt cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên đăng ký tham gia, trong đó có 01 em học sinh vào vòng thi chung kết toàn quốc và có 01 giáo viên đạt giải Ba vòng thi chung kết toàn quốc...

1.2. Kết quả triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ quan hành chính, quản lý nhà nước.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”, “Càng khó khăn thì càng phải thi đua”. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phát động các phong trào thi đua theo chuyên đề gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, các phong trào điển hình như:

- Đối với lĩnh vực phát triển kinh - tế xã hội: Phong trào thi đua xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, năng suất, chất lượng và hiệu quả trên lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Phong trào thi đua "Lao động giỏi, lao động sáng tạo", "Sáng kiến cải tiến và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật"; phong trào thi đua "Chống thất thu thuế" của ngành Thuế và Hải quan với khẩu hiệu thu đúng, thu đủ; phong trào thi đua "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Chống gian lận thương mại" ...

- Đối với lĩnh vực giáo dục – đào tạo, văn hóa - xã hội, y tế: phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt" gắn với cuộc vận động thực hiện tốt nhiệm vụ "Xã hội hóa giáo dục, xã hội học tập"; phong trào thi đua "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo", "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", "Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm"; phong trào "Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế trong khám, chữa bệnh", "Thi đua thực hiện 12 điều y đức", "10 điều dược đức"; "Thực hiện bộ quy tắc ứng xử", phong trào "Xây dựng Bệnh viện xuất sắc"; Phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", "Ngày vì người nghèo", "Tháng hành động vì trẻ em".

- Đối với lĩnh vực quốc phòng – an ninh: Phong trào "Thi đua quyết thắng" của lực lượng vũ trang tỉnh; phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc"; cuộc vận động "Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm", "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ đổi mới.

- Tiêu biểu trong các phong trào trên đã xuất hiện cá nhân: Như phong trào thi đua dạy tốt, mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức và tự học có thầy Trần Văn Phương, thầy Lê Quang Nhân, giáo viên trường chuyên Nguyễn Du; cô Bùi Thị Liên, giáo viên trường Ngô Gia Tự, huyện Ea Kar; cô Phạm Thị Giang Thanh, Giáo viên Trường tiểu học Kim Đồng, huyện Ea H'Leo, cô H'Dinh Byă, trường Mầm non Sơn Ca, huyện Krông Ana...

- Trong 5 năm với đóng góp, công hiến không quản ngại khó khăn gian khổ các tập thể, cá nhân ngành y tế tỉnh nhà đã được Đảng và nhà nước trao những phần thưởng cao quý như: phong tặng danh hiệu thầy thuốc nhân dân cho 01 cá nhân; Phong tặng danh hiệu thầy thuốc ưu tú cho 05 cá nhân; 175 cá nhân được Bộ Y tế tặng kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân....

- Từ các phong trào thi đua trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh đã xuất hiện nhiều tập thể điển hình như: Ban Tác huấn, phòng Tham mưu; Phòng Chính trị; Đoàn biên phòng Ia Rvê, Bộ đội Biên phòng tỉnh; Phòng PA02 (Phòng An ninh đối nội) Công an tỉnh. Ngoài những tập thể điển hình tiêu biểu cũng đã xuất hiện nhiều những cá nhân tiêu biểu như: Thượng tá Hoàng Kim Sinh, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Buôn Đôn; Thượng úy quân nhân chuyên nghiệp H'Lễ Niê, Nhân viên Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị; Đại úy Nguyễn Quý Sang, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Đăk Ruê...

1.3. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn với việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm; xác định các nội dung đột phá

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 18-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trên địa bàn tỉnh có những cách làm sáng tạo, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã phát động các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, tổ chức các hoạt động hiệu quả, gắn nhiệm vụ chính trị tại đơn vị, địa phương, điển hình như phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới; “Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” (*Bộ đội Biên phòng tỉnh*); “Quân đội chung tay vì người nghèo - không để bị bỏ lại phía sau” (*Quân sự tỉnh*); “Công an Nhân dân làm theo 6 điều Bác Hồ dạy”, “Hướng về cơ sở” (*Công an tỉnh*); phong trào “Hũ gạo tiết kiệm”, “Ổng tiền tiết kiệm”, “Nuôi heo đất” (*Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh*); “Mái ấm tình thương” (*Liên đoàn Lao động tỉnh*); “Quỹ vì đồng đội” (*Hội Cựu Chiến binh tỉnh*); phong trào “Hiến máu tình nguyện”, “Tết vì người nghèo và Nạn nhân chất độc da cam”, Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” (*Hội Chữ thập đỏ*).v.v...

- Triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Quyết định số 534-QĐ/TU, ngày 12/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thời gian qua, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; không uống rượu, bia trước, trong giờ làm việc đối với cán bộ, đảng viên được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tích cực tuyên truyền, vận động và có những chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động.

- Trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, qua học tập các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đa số cán bộ, công chức, viên chức thể hiện sự chuyển biến rõ nét về đạo đức công vụ, trách nhiệm, hiệu quả công việc, như: nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, tài chính, ngân sách, an ninh trật tự, công tác tiếp dân; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, thái độ phục vụ Nhân dân.

- Trong cải cách hành chính, các sở, ngành, địa phương đã đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính. Các cấp, các ngành tập trung cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước đổi mới hoạt động tại cơ quan, đơn vị, địa phương; công khai, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cho người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước (triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông tại 100% đơn vị hành chính, thực hiện mô hình một cửa một cửa điện tử tại 15/15 huyện, thị xã, thành phố). Công tác hành chính dân được hiện đại hóa với 84 cơ quan, đơn vị duy trì sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh. Đến nay, chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh xếp thứ 50/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, so với năm 2015 thì chỉ số cải cách hành chính được cải thiện 04 bậc (năm 2015 là 54/63); chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) xếp thứ 38/63 tỉnh thành tăng 02 bậc so với năm 2018.

- Cấp ủy các cấp đã lựa chọn những vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, có hiệu quả, như: việc quản lý, bảo vệ rừng; quản lý, sử dụng đất đai và môi trường (*Ea Súp, M'Đrăk, Cư Kuin*); giải quyết tình trạng khiếu kiện liên quan đến chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng (*Buôn Đôn, Ea Kar, Krông Păk*); hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với giáo viên ngoài biên chế (*Krông Păk*)...

- Việc thực hiện "làm theo" ở nhiều nơi đã có chuyển biến tích cực gắn với việc giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Từ đây xuất hiện nhiều tấm gương cán bộ, đảng viên hy sinh lợi ích cá nhân vì công việc chung, hiến đất mở đường, góp sức xây dựng nông thôn mới, điển hình như: Cán bộ và Nhân dân thôn Ninh Thanh 1, xã Ea Kmut, huyện Ea Kar, nếu cấp ủy không nêu cao trách nhiệm nêu gương, "đảng viên đi trước, làng nước theo sau" ở từng chi bộ thôn, buôn. Nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân đóng góp hàng trăm triệu đồng, cả hàng ngàn mét vuông đất phục vụ xây dựng nông thôn mới. Nhờ cố gắng ở từng địa phương, nông thôn Đắk Lắk đang chuyển biến mạnh mẽ.

- Để nâng cao ý thức tự giác trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mang lại hiệu quả thiết thực gắn với thực hiện Nghị

quyết Trung 4 (khóa XII); các cấp ủy đã căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị, xác định những nội dung đột phá, trọng tâm để triển khai thực hiện, đem lại hiệu quả, tiêu biểu như các đột phá: “Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu; tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá” (*Thị ủy Buôn Hồ*); “Tập trung lãnh đạo nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức của huyện và các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác quản lý đất đai; tăng cường quản lý và bảo vệ rừng. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hội nghị, cuộc họp của cơ quan Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân” (*Huyện ủy M’Đrắk*); Tiếp tục thực hiện thực hiện tiết kiệm theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác vệ sinh môi trường, tập trung các nguồn lực từ ngân sách Nhà nước và huy động đóng góp trong nhân dân để thực hiện xây dựng, sửa chữa các công trình vệ sinh trong trường học trên địa bàn huyện (*Huyện ủy Cư M’gar*); “Đổi mới phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo theo hướng dân chủ, quyết đoán, sâu sát, cách mạng và khoa học. Kiên quyết đấu tranh, phê bình, kiểm điểm và xử lý nghiêm đối với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi tham ô, tham nhũng, lạm quyền để trục lợi cá nhân đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt” (*Huyện ủy Ea Súp*); “Triển khai chủ trương xây dựng phát triển nền nông nghiệp chất lượng cao, bền vững giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; đẩy mạnh đổi mới phong cách, tác phong người cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu. Xây dựng đội ngũ cán bộ vừa “hồng” vừa “chuyên” (*Huyện ủy Krông Ana*).v.v...

- Trong những năm qua, đã xuất hiện nhiều mô hình “làm theo” tấm gương Bác trong thực hành tiết kiệm và tiếp tục xây dựng, duy trì nhiều cách làm hay, mô hình sáng tạo, có ý nghĩa thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị. Điển hình như: phong trào “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới” tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội Bù Hồ” (Bộ đội Biên phòng tỉnh); “Quân đội chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh); “Hũ gạo tiết kiệm”, “Ổng tiền tiết kiệm” (Hội LHPN tỉnh); “Mái ấm tình thương” (Liên đoàn Lao động tỉnh); “Quỹ vì đồng đội” (Hội Cựu chiến binh tỉnh); mô hình “Tiết kiệm làm theo lời Bác” tại các huyện; mô hình “Vận động đảng viên thực hành tiết kiệm giúp đỡ đảng viên có hoàn cảnh khó khăn” của Thành ủy Buôn Ma Thuột. Mô hình “*Tiết kiệm làm theo lời Bác*” của các huyện: Cư M’gar, Cư Kuin, Krông

Ana, Krông Bông, Krông Buk, Krông Năng, Krông Păk, Lắk, M'Đrăk⁴; mô hình “*Vận động đảng viên thực hành tiết kiệm giúp đỡ đảng viên có hoàn cảnh thực sự khó khăn*” của Thành ủy Buôn Ma Thuột⁵.v.v...

- Ngoài ra, xuất hiện một số mô hình tiêu biểu, có hiệu quả thiết thực, được nhân rộng tại cơ sở như mô hình “Tiếng keng an ninh” của xã Ea Ô, “Bóng điện an ninh”, “Cọc rào an ninh” của thị trấn Ea Knốp (Huyện Ea Kar); Quỹ hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn thi đậu các trường Đại học, Cao đẳng của đội ngũ Báo cáo viên Huyện ủy Krông Păk; mô hình “Con nuôi đồn biên phòng”.v.v...

1.4. Công tác tổ chức sơ kết, khen thưởng điển hình tiêu biểu

- Thực hiện các kế hoạch sơ kết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã tổ chức các hội nghị giao lưu, tôn vinh, sơ kết năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, khen thưởng cho 493 tập thể, 770 cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII⁶. Trên cơ sở đề nghị của các đảng bộ trực thuộc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho 81 tập thể, 81 cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Bên cạnh đó, Đăk Lắk có 01 tập thể được Ban Tuyên giáo Trung ương tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017; có 01 tập thể và 02 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen giai đoạn 2016-2020. Qua đó, kịp thời cổ vũ, động viên gương người tốt việc tốt, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo sự lan tỏa rộng lớn trong xã hội.

Những kết quả đạt được trong việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của cơ quan, đơn vị được nâng cao, qua đó phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu, góp phần tích cực trong việc rèn luyện đạo đức lối sống, sửa đổi tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

⁴ Các huyện tiết kiệm hơn 22,6 tỷ đồng (Cư M'gar tiết kiệm 8,2 tỷ đồng, Krông Bông 2,9 tỷ đồng, Krông Buk 2,74 tỷ đồng, M'Đrăk 2,5 tỷ đồng, Cư Kuin 2,1 tỷ đồng, Lắk 2 tỷ, Krông Ana 1,2 triệu đồng, Krông Păk 800 triệu đồng, Krông Năng 181,6 triệu đồng); các huyện đã giải ngân 16,5 tỷ đồng, hỗ trợ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn xây mới và sửa chữa hơn 250 căn nhà, xây dựng 13 phòng công vụ, 02 phòng học, tặng hơn 100 con bò, hỗ trợ 129 nhà theo Chương trình 167 và các hỗ trợ khác.

⁵ Thành ủy Buôn Ma Thuột huy động 5,06 tỷ đồng, đã hỗ trợ hơn 449 trường hợp với số tiền 3,51 tỷ đồng.

⁶ Khen thưởng 110 tập thể và 160 cá nhân (2016-2017); 82 tập thể và 121 cá nhân (2016-2018); 167 tập thể và 290 cá nhân (2016-2019); 127 tập thể và 199 cá nhân (2016-2020).

Đại hội XIII của Đảng đã tổ chức rất thành công tốt đẹp; diễn ra vào thời điểm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng; Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và diện mạo đất nước sau 35 năm đổi mới gắn với đánh giá, tổng kết 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước (bổ sung, phát triển năm 2011), 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2011- 2020, 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 và 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới; quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5, 10 năm tới và tầm nhìn đến 2045; đồng thời, kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng; bầu Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thành công của Đại hội có ý nghĩa trọng đại, định hướng cho toàn Đảng, toàn dân tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2030, Việt Nam hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", năm 2021 tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chuyên đề hàng năm giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao ý thức, trách nhiệm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng văn hóa, con người thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; từ đó, mỗi tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức quyết tâm thực hiện với tinh thần nghiêm túc, tự giác, có trách nhiệm cao. Công khai kế hoạch, bản cam kết thực hiện của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu trong phạm vi từng địa phương, cơ quan, đơn vị làm cơ sở để cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, quần chúng nhân dân kiểm tra, giám sát. Rà soát, bổ sung kết quả thực hiện Chỉ thị số 05 vào tiêu chí để đánh giá tổ chức đảng, đảng viên hàng năm theo hướng cụ thể và thực chất hơn.

Tiếp tục đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhiệm vụ tự giác, thường xuyên, lâu dài của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Mỗi cán bộ, đảng viên cần làm tốt trách nhiệm nêu gương, gắn với học tập và làm theo Bác với thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước, quá trình lao động công tác, học tập, phục vụ nhân dân. Từng cán bộ, đảng viên cần thường xuyên tự soi rọi bản thân mình để tự giác điều chỉnh, khắc phục những thiếu sót, nhược điểm và từng bước hoàn thiện mình hơn. Phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng trong việc tạo sự lan tỏa sâu rộng việc học tập và làm theo lời Bác vào cộng đồng dân cư, quần chúng nhân dân.

Đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05, mỗi cán bộ, đảng viên tập trung học tập, rèn luyện và làm theo phong cách của Bác trong mỗi công việc nhỏ nhất để hoàn

thành tốt nhiệm vụ của mình; góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương người tốt, việc tốt, cách làm hiệu quả; các mô hình, gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm tạo sức lan tỏa rộng khắp trong xã hội.

Tiếp tục rà soát, lãnh đạo, giải quyết hiệu quả các vấn đề còn tồn đọng, bức xúc và những nhiệm vụ đột phá của cơ quan, địa phương, đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị của các ngành, địa phương, đơn vị ngày càng vững mạnh góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu "*Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*" theo mục tiêu, lý tưởng mà Đảng, Bác Hồ đã chọn.

Kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mỗi chúng ta hãy thường xuyên noi gương Bác, tự giác tu dưỡng, rèn luyện, học hỏi, tìm tòi, đổi mới, gắn lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm, hoàn thành thật tốt nhiệm vụ được giao theo cương vị công tác và chức trách của từng người. Mỗi cán bộ, đảng viên hãy cố gắng xứng đáng là công bộc của dân, là học trò, con cháu của Bác Hồ; mỗi người dân Việt Nam xứng đáng là công dân của đất nước Hồ Chí Minh.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY ĐẮK LẮK